

Số: 563/QĐ - SYT

Hải Phòng, ngày 20 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn của
Phòng khám đa khoa Thái Sơn

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 14/11/2015 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 41/2011/TT-BYT;

Căn cứ Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 04/9/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế;

Căn cứ vào hồ sơ xin thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của Phòng khám đa khoa Thái Sơn và Biên bản đánh giá ngày 14/5/2018 của Đoàn Sở Y tế về việc thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của Phòng khám.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Y được tư nhân Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Phòng khám đa khoa Thái Sơn (Số 59 Lâm Tường, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng) thuộc Công ty TNHH BVĐK - PKĐK Thái Sơn thực hiện khám chữa bệnh các chuyên khoa: Nội, Ngoại, Sản, Răng hàm mặt, Mắt, Tai mũi họng, Xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh (Có phạm vi hoạt động các chuyên khoa kèm theo).

Điều 2. Phòng khám đa khoa Thái Sơn phải thực hiện đúng phạm vi hoạt động chuyên môn, quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế ban hành để đảm bảo an toàn sức khỏe cho người bệnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành và thay thế Quyết định số 438/QĐ-SYT ngày 04/4/2018 về việc phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn của Phòng khám đa khoa Thái Sơn.

Điều 4. Các ông (bà) Trưởng các phòng ban của Sở Y tế, phòng Y tế quận Lê Chân, cơ quan đơn vị có liên quan và Phòng khám đa khoa Thái Sơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /4

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, QLHN.

GIÁM ĐỐC



Phạm Thu Xanh

**DANH MỤC PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 563 /QĐ-SYT, ngày 20 tháng 5 năm 2019)

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Phòng khám Đa khoa Thái Sơn**

Địa chỉ: Số 59 Lâm Tường, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh gồm các chuyên khoa:

1. Chuyên khoa Nội:

- Sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh đối với các bệnh nội khoa thông thường, không làm các thủ thuật chuyên khoa;

2. Chuyên khoa Ngoại:

- Sơ cứu, cấp cứu ban đầu về ngoại khoa;
- Khám và xử trí các vết thương thông thường;
- Bó bột, tháo bột gãy xương nhỏ;
- Mổ u nang bã đậu, u nông nhỏ; Không chích các ổ mủ lan tỏa lớn.

3. Chuyên khoa Phụ sản:

- Cấp cứu ban đầu về sản, phụ khoa;
- Khám thai, quản lý thai sản;
- Khám bệnh, chữa bệnh phụ khoa thông thường;
- Đặt thuốc âm đạo;

4. Chuyên khoa Răng hàm mặt:

- Khám bệnh, chữa bệnh thông thường, cấp cứu ban đầu các vết thương hàm mặt;
- Làm các tiểu phẫu sửa sẹo vết thương nhỏ dài dưới 02 cm ở mặt;
- Nắn sai khớp hàm;
- Chữa các bệnh viêm quanh răng;
- Chích, rạch áp xe, lấy cao răng,
- Nhổ răng thông thường;
- Làm răng, hàm giả;
- Chữa răng và điều trị nội nha;
- Tiểu phẫu thuật răng miệng;



5. Chuyên khoa Mắt:

- Khám bệnh, chữa bệnh thông thường, cấp cứu ban đầu về mắt;
- Tiêm dưới kết mạc, cạnh nhãn cầu, hậu nhãn cầu;
- Lấy dị vật kết mạc, giác mạc, chích chấp lẹo;
- Thông rửa lệ đạo;

6. Chuyên khoa Tai mũi họng

- Khám bệnh, chữa bệnh thông thường, cấp cứu về tai mũi họng;
- Chữa viêm xoang, chọc dò xoang, chọc hút dịch u nang;
- Chích rạch viêm tai giữa cấp;
- Chích rạch áp xe amidan;
- Cắt polip đơn giản, u bã đậu, u nang lành, u mỡ vùng tai mũi họng;
- Cầm máu cam;
- Lấy dị vật vùng tai mũi họng (trừ dị vật ở thanh quản, thực quản).
- Nội soi Tai mũi họng.

7. Chuyên khoa Xét nghiệm

- | | |
|-------------------------|-------------------------|
| 1. Glucose; | 16. Điện giải đồ; |
| 2. U rê; | 17. Acid U ric; |
| 3. Creatinin; | 18. HDL-C; |
| 4. Bilirubin trực tiếp; | 19. LDH-C; |
| 5. Bilirubin gián tiếp; | 20. CEA (Test); |
| 6. Bilirubin toàn phần; | 21.. PSA (Test); |
| 7. SGOT; | 22. AFP (Test); |
| 8. SGPT; | 23. ASLO; |
| 9. Cholesterol; | 24. Công thức máu; |
| 10. Triglycerid; | 25. Máu chảy, máu đông; |
| 11. Protein; | 26. Tốc độ máu lắng; |

- | | |
|---------------|---|
| 12. Albumin; | 27. Định nhóm máu hệ ABO; |
| 13. Globulin; | 28. Nước tiểu toàn bộ. |
| 14. Tỷ lệ A/G | 29. Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu |
| 15. Amylase | 30. Xét nghiệm vi sinh (test nhanh) khi đủ điều kiện. |

8. Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh

1. Siêu âm ổ bụng;
2. Siêu âm tuyến vú, tuyến giáp;
3. Siêu âm khớp, mô mềm;
4. Siêu âm màng phổi;
5. Siêu âm thai, phụ khoa;
6. Điện tim; điện não đồ;
7. Chụp tim, phổi; Lồng ngực thẳng;
8. Chụp sọ thẳng nghiêng;
9. Chụp xương gò má;
10. Chụp Blondeau + HITZ
11. Chụp cột sống cổ;
12. Chụp cột sống cùng cụt (thẳng; nghiêng)
13. Chụp khớp vai; xương đòn;
14. Chụp khớp khuỷu; cổ tay thẳng
15. Chụp xương cánh tay thẳng nghiêng;
16. Chụp cột sống thắt lưng (thẳng, nghiêng);
17. Chụp khung chậu, ổ bụng;
18. Chụp khớp gối, xương cẳng chân;
19. Chụp xương đùi (thẳng, nghiêng);
20. Chụp cổ chân, bàn chân, xương gót(thẳng; nghiêng);



21. Chụp dạ dày, đại tràng.

22. Chụp X quang Răng toàn cảnh

** Không sử dụng thuốc cản quang tĩnh mạch tại phòng khám chẩn đoán hình ảnh;*

** Không chọc dò dưới hướng dẫn của siêu âm, không làm phẫu thuật nội soi, không soi phế quản, không làm các can thiệp X.Quang chảy máu;*

** Cử nhân X.Quang (tốt nghiệp đại học) không được kết luận chẩn đoán;*



GIÁM ĐỐC

Phạm Thu Xanh